TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 21/4/2022
V/v: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Tấn Đạt và bà Võ Thị Kim Linh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Đức - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 219/2022/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Th, sinh năm: 1993; có mặt
HKTT:Thôn Khánh Tường, xã Tri Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.
Địa chỉ hiện nay: Thôn Mỹ Tân 1, xã Thanh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1991; có mặt
Địa chỉ: Thôn Khánh Tường, xã Tri Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/10/2021 và quá trình giải quyết tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Trang trình bày: Bà và ông Nguyễn Văn K tự nguyện tìm hiểu tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 22/9/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Tri Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. nhưng đã tổ chức cưới hỏi và về ở chung với nhau từ năm 2015-2016. Vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân do vợ chồng không hòa hợp được với nhau, không tin tưởng nhau, ông Kính cờ bạc thường xuyên nợ nần, không chăm lo cho vợ con. Bản thân bà nhiều lần trả

nợ cờ bạc cho chồng và cùng gia đình chồng khuyên can nhưng ông K không thay đổi, có khi còn đánh đập bà. Vì không chịu được thêm nên từ tháng 10 năm 2021 bà đem con bỏ về nhà mẹ ruột ở Mỹ Tân 1 sống đến nay. Ông K có kêu bà về nhưng do không còn tình cảm với chồng nữa nên bà không đồng ý về chung sống. Vợ chồng bà không còn chung sống với nhau 07 tháng nay, tình cảm không hàn gắn được nên đề nghị Tòa giải quyết cho ly hôn. Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Minh H – sinh ngày: 25/01/2017. Bà yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Vì hiện nay tổng thu nhập của bà khoảng 06 triệu đồng/tháng đủ lo cuộc sống hai mẹ con.Tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Qúa trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Văn K trình bày: Ông đồng ý trình bày về việc vợ chồng tự nguyện kết hôn và có con chung. Vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân do vợ chồng không hòa hợp được với nhau, vợ ông thường xuyên cằn nhằn mỗi khi ông về nhà. Bản thân ông có cờ bạc nhưng chỉ nợ số tiền ít và tự là trả nợ chứ không bắt vợ. Cha mẹ hai bên cũng biết tình trạng vợ chồng tôi và nhiều lần hòa giaỉ nhưng không được. Hiện vợ chồng đã sống mỗi người một nơi từ hơn nửa năm nay không còn quan tâm, chăm sóc nhau, ông có kêu bà Thiết về chung sống nhưng bà Thiết không về. Ông còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn. Mong Tòa án tạo điều kiện về thời gian để vợ chồng về đoàn tụ. Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Minh H – sinh ngày: 25/01/2017. Nếu vợ ông nhất quyết ly hôn thì ông đồng ý giao vợ nuôi và không cấp dưỡng. Tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, chấp hành pháp luật còn bị đơn chưa chấp hành pháp luật vắng mặt và tại phiên tòa lần thứ nhất.

Về nội dung: Mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Đỗ Thị Thiết và ông Nguyễn Văn Kính hiện nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không sống chung từ tháng 4 năm 2021 đến nay nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T và giao con chung cho bà Th nuôi, ông K không cấp dưỡng do bà Thiết không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật.

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ kết quả xét hỏi công khai và nghe ý kiến phát biểu của nguyên đơn tại phiên tòa.

Sau khi Hội đồng xét xử nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết*:* Bà Đỗ Thị Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Văn K, yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, bị đơn có nơi cư trú ở huyện Ninh Hải. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con",* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Th và ông Nguyễn Văn K tự nguyện đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Tri Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 22/9/2017 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Ông K và bà Thiết đều thừa nhận vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không tin tưởng nhau, ông K có đôi lúc đánh vợ khi còn chung sống nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Thời gian sống ly thân từ đầu năm 2021 và đến nay tình cảm vợ chồng vẫn không thể hàn gắn, không về chung sống với nhau nên bà Th giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Ông K cho rằng còn tình cảm với vợ và không đồng ý ly hôn, phía bà Thiết xác định không còn tình cảm với ông K và từ khi ly thân đến nay cũng như quá trình giải quyết vụ án ông K vẫn thường xuyên đe dọa, xúc phạm bà nên bà giữ nguyên yêu cầu ly hôn.

Nội dung xác nhận của chính quyền địa phương nơi ông K, bà Th cư trú (BQL thôn Khánh Tường và thôn Mỹ Tân 1) thể hiện vợ chồng bà Thiết – ông Kính đã sống mỗi người một nơi từ đầu năm 2021, con chung do bà Thiết nuôi dưỡng (BL: 25, 26, 27).

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn giữa bà Th và ông K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Th được ly hôn với ông Nguyễn Văn K.

[2.2] Về con chung: Cháu Nguyễn Hoàng Minh H – sinh ngày: 25/01/2017 hiện nay còn nhỏ. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Thiết, ông K đều thống nhất giao cháu Hiếu cho bà Thiết trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Thiết cũng có việc làm và thu nhập để lo cho cuộc sống hai mẹ con. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt và sự phát triển bình thường cho con chung, Hội đồng xét xử giao các con chung cho bà Thiết có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình. Ông Kính không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Thiết không yêu cầu.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đỗ Thị Th, ông Nguyễn Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ như trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Nguyên đơn bà phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Thị Th đối với bị đơn ông Nguyễn Văn K.

1. Về hôn nhân: Bà Đỗ Thị Th được ly hôn với ông Nguyễn Văn K.

2. Về con chung: Bà Đỗ Thị Th có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hoàng Minh H – sinh ngày: 25/01/2017. Ông Nguyễn Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Th không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3.Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Đỗ Thị Th phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo Biên lai thu số 0003218 ngày 15/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Bà Th đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm có mặt nguyên đơn quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/4/2022); Riêng bị đơn vắng mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ Bản án./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
-VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- UBND xã Tri Hải;
- Lưu (hồ sơ, án văn);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Huế